

Số: 135/2022/QĐST-HNGĐ

Đà Lạt, ngày 20 tháng 04 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 về việc “*Ly hôn*” giữa: Bà Tạ Thị Kiều M, sinh năm: 1994; địa chỉ: Số X đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng và ông Trương Văn T, sinh năm: 1995; địa chỉ: Số X đường T, Phường X, thành phố L, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Căn cứ các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 04 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/04/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Tạ Thị Kiều M và ông Trương Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nuôi con chung:* Vợ chồng có 02 con chung Trương Thụy Bạch M, sinh ngày 18/11/2016; Trương Ngọc Kim A, sinh ngày 12/11/2018.

Khi ly hôn bà M trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trương Ngọc Kim A, sinh ngày 12/11/2018; ông T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Thụy Bạch M, sinh ngày 18/11/2016, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Bà Tạ Thị Kiều M thỏa thuận chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (phần án phí bà M phải chịu là 75.000đ và phần án phí ông T phải chịu là 75.000đ) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0001500 ngày 15/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Bà Tạ Thị Kiều M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp Đà Lạt;
- UBND Phường X, Tp l;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Ngọc Lâm